

Bản án số: 142/2021/HS-ST  
Ngày 04 - 11 - 2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Phúc

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Danh Cư

Bà Thái Thực Hiền

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Đạt – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 113/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 191/2021/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2021, đối với bị cáo:

Trần Thị Bích N, sinh năm: 1990, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú (hộ khẩu thường trú: 170/2 đường V, Phường X, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Phòng trọ không số, nhà số 1107/142/10 đường M, Phường Y, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Bá T (đã chết) và bà Hồ Thị H (đã chết); chồng, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 18/12/2006, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh kết án 02 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số 354/2006/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/5/2008, đã nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 31/5/2007.

- Ngày 12/12/2013, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh kết án 05 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số 307/2013/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/4/2017, đã thi hành xong các khoản nộp án phí hình sự sơ thẩm và nộp phạt vào ngày 17/3/2014.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/11/2020 đến nay. (có mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 13/11/2020, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 8 tuần tra đến trước phòng trọ không số, tại địa chỉ 1107/142/10 Đường M, phường Y, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, thì phát hiện Trần Thị Bích N đang bán trái phép chất ma túy cho người nghiện tại cửa phòng trọ. Nhìn thấy Công an, người mua ma túy bỏ chạy và ném lại gói ma túy trước cửa phòng trọ của N. Công an thu giữ ma túy và tiếp tục kiểm tra thì phát hiện trên tay của N có 01 gói nylon chứa 02 gói chất bột màu trắng (N khai là Heroine dùng để bán) và số tiền 200.000 đồng. Công an tạm giữ vật chứng và đưa N về trụ sở Công an Phường 5, Quận 8 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, lập hồ sơ chuyển đến Cơ quan điều tra Công an Quận 8 để điều tra, làm rõ.

Vào lúc 10 giờ 40 phút, ngày 13/11/2020, Công an Quận 8 thi hành lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của N tại phòng trọ không số, địa chỉ 1107/142/10 Đường M, phường Y, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. Kết quả khám xét, tạm giữ vật chứng như sau:

- Trong bóp trên giường của N có 01 gói nylon, bên trong có 03 gói nylon chứa tinh thể không màu; 01 gói nylon chứa 09 gói nylon chứa tinh thể không màu và 01 gói nylon chứa 06 gói nylon chứa tinh thể không màu.

- 01 cân tiểu ly.

- Trong túi vải treo trên tường phòng trọ có 01 gói nylon đựng 06 gói nylon chứa tinh thể không màu.

- 01 điện thoại di động hiệu Vsmart.

Tại Kết luận giám định số: 1950/KLGĐ-H ngày 20/11/2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

02 gói được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Thị Bích N và hình dấu Công an Phường 5, Quận 8, bên trong có:

- Gói 1:

- + Bột màu trắng trong 01 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3543 gam, loại Heroine.

- + Bột màu trắng trong 02 gói nylon (để trong 01 gói nylon), đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,2478 gam, loại Heroine.

- Gói 2:

- + Tinh thể không màu trong 03 gói nylon, đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 4,8657 gam, loại Methamphetamine.

- + Tinh thể không màu trong 09 gói nylon, đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 2,0420 gam, loại Methamphetamine.

- + Tinh thể không màu trong 06 gói nylon, đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,5701 gam, loại Methamphetamine.

+ Tinh thể không màu trong 06 gói nylon (để trong 01 gói nylon), đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 1,2828 gam, loại Methamphetamine.

Tổng khối lượng ma túy Công an tạm giữ của Trần Thị Bích N là 0,6021 gam ma túy loại Heroine và 8,7606 gam ma túy loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Trần Thị Bích N khai nhận: Do cần tiền tiêu xài nên N thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy từ ngày 08/11/2020 đến ngày bị bắt. Khoảng 18 giờ ngày 11/11/2020, N đến ngã ba đường D - N, Phường 12, Quận 8 gặp một người tên C (không rõ lai lịch) hỏi mua 02 gói Heroine với giá 80.000 đồng/gói, 02 gói Heroine với giá 180.000 đồng/gói và 01 gói ma túy tổng hợp giá 1.000.000 đồng, tổng cộng là 1.520.000 đồng. C đồng ý bán, nhận tiền rồi kêu N đợi 10 phút sẽ quay lại bán ma túy cho N.

Sau đó, C quay lại kêu N đến gốc cây cảnh đầu hẻm Nguyễn Duy, Phường 12, Quận 8 lấy số ma túy được để sẵn trong một tờ giấy. Mua được ma túy, N đem về cất giấu tại phòng trọ không số, tại địa chỉ 1107/142/10 Đường M, phường Y, Quận 8. Ngày 12/11/2020, N dùng ống hút và cân tiểu ly phân 01 gói ma túy tổng hợp thành 24 gói nhỏ dự định bán với giá từ 100.000 đồng đến 150.000 đồng/gói; 02 gói Heroine mua với giá 80.000 đồng/gói, N dự định bán với giá 100.000 đồng/gói; 02 gói Heroine mua với giá 180.000 đồng/gói, N dự định bán với giá 200.000 đồng/gói. Cùng ngày 12/11/2020, N đã sử dụng 01 gói Heroine mua với giá 180.000 đồng. N cất giấu số ma túy trên vào trong bóp (để trên giường) và trong túi vải treo trên tường đợi có người mua thì bán.

Khoảng 09 giờ ngày 13/11/2020, N ở phòng trọ thì có một người (không rõ lai lịch) đến hỏi mua 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng, N nhận tiền, lấy 01 gói nylon chứa Heroine bán cho người mua thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang như trên.

Tại bản Cáo trạng số 130/CT-VKS ngày 04/6/2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Trần Thị Bích N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Thị Bích N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm p khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Trần Thị Bích N từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm 06 tháng tù; phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tuyên xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực

hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định vào khoảng 09 giờ ngày 13/11/2020, tại trước phòng trọ không số, tại địa chỉ 1107/142/10 Đường M, phường Y, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Trần Thị Bích N có hành vi bán trái phép 0,6021 gam ma túy loại Heroine thì bị bắt quả tang. Đồng thời, bị cáo còn có hành vi cất giữ trái phép tại nơi ở của mình 8,7606 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để bán.

[3] Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” như sau:

*“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:*

*...*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

*...*

*p) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này;*

*...*

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”*

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và an toàn xã hội. Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[6] Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn

khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung, xét hành vi phạm tội của bị cáo là nhằm thu lợi bất chính nên Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng vụ án: Số ma túy trong 02 gói niêm phong ghi vụ số: 1950/20, xét đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

- 01 cân tiểu ly, 01 cái bóp, 01 túi vải tạm giữ của bị cáo, xét là các công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 200.000 đồng tạm giữ của bị cáo, xét là tiền bị cáo bán ma túy mà có nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu Vsmart tạm giữ của bị cáo, xét không liên quan đến hành vi phạm tội nên căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo.

[9] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận ngoài lần bị bắt quả tang, trong thời gian bán trái phép ma túy, bị cáo thu lợi được 200.000 đồng và đã tiêu xài hết. Tuy nhiên, ngoài lời khai của bị cáo, không còn chứng cứ nào khác để truy cứu hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo đã thực hiện trước khi bị bắt quả tang, cũng như không có căn cứ để xác định số tiền thu lợi bất chính như bị cáo khai.

[10] Đối với nhà trọ số 1107/142/10 Đường M, phường Y, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, N khai thuê của một người tên H và bà Nguyễn Thị Đ là người xây dựng phòng. Quá trình điều tra chưa xác định được lai lịch chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp, Cơ quan điều tra Công an Quận 8 không đủ cơ sở để xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[11] Đối với người tên C bán ma túy cho N và người mua ma túy của N, do không xác định được lai lịch, địa chỉ, quá trình điều tra không đưa vào tham gia tố tụng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Trần Thị Bích N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào điểm p khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Trần Thị Bích N 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/11/2020.

Phạt bị cáo Trần Thị Bích N số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 02 gói niêm phong ghi vụ số 1950/20, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Trần Thị Bích N, Nguyễn Viết A, hình dấu Công an Phường 5, Quận 8 và chữ ký giám định viên Nguyễn Xuân Sang.

- 01 (một) bóp, 01 (một) túi vải và 01 (một) cân tiểu ly.

Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động màu xanh dương, hiệu Vsmart, số Imei 1: 3598691011962xx, số Imei 2: 3598691011963xx (không kiểm tra tình trạng bên trong máy).

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: Số tiền 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/6/2021 và giấy nộp tiền ngày 13/01/2021).

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Trần Thị Bích N nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TA ND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Phúc**